

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 133/2021/HNGĐ-ST.

Ngày: 22/11/2021.

V/v: “*Tranh chấp ly hôn*”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hùng Minh Sang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Ánh Sáng.

Ông Lưu Đức Chung.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lò Văn Lâm – Thư ký tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Đình Tất – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96/2021/TLST-HNGĐ ngày 08/3/2021 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 31/5/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 127/2021/QĐST - HNGĐ ngày 21/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 255/2021/QĐST - HNGĐ ngày 12/7/2021 và thông báo mở lại phiên tòa số 142/2021/TB-TA ngày 03/11/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Quan Thị L**, sinh năm: 1991.

Địa chỉ: tổ 6, ấp BT, xã PA, huyện NT, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh **Võ Văn P**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: tổ 10, ấp 1, xã PB, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

(chị L, anh P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03 tháng 3 năm 2021 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Quan Thị L trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Giữa chị và anh P xây dựng gia đình vào năm 2019, có làm thủ tục đăng ký hôn tại Ủy ban nhân dân xã PA, huyện NT, tỉnh Đồng Nai, cả hai đều tự nguyện.

Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Sau đó chị và anh P bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị và anh P là do anh P thường xuyên đi sớm về khuya, nhậu nhẹt, chị đã khuyên bảo nhưng anh P không thay đổi, từ đó vợ chồng cãi vã với nhau, chị bỏ về nhà mẹ chị ở ấp Bà Trường, xã PA, huyện NT, tỉnh Đồng Nai để sinh sống được 01 năm nay.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh P không còn, chị yêu cầu được ly hôn với anh P.

- Về con chung: Chị L trình bày không có.
- Về tài sản chung: Chị L trình bày không có.
- Nợ chung: Chị L trình bày không có.

Bị đơn anh Võ Văn P trong quá trình tiến hành tố tụng và trong quá trình xét xử bị đơn anh P không đến Tòa làm việc nên không có lời khai.

Những nội dung các đương sự đã thống nhất, không thống nhất:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Quan Thị L yêu cầu ly hôn anh Võ Văn P, anh P không có lời khai.
- Về con chung: Chị L trình bày không có, anh P không có lời khai.
- Về tài sản chung: Chị L không có. Anh P không có lời khai.
- Nợ chung: Chị L trình bày không có. Anh P không có lời khai.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ được thực hiện đầy đủ, khách quan, thời hạn tố tụng được bảo đảm, các quyết định được tổng đạt hợp lệ, phiên tòa được thực hiện dân chủ, bình đẳng. Người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, chấp hành tốt pháp luật.

Về nội dung vụ án: Xét mâu thuẫn giữa chị L và anh P đã trầm trọng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ, thời gian ly thân kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu tranh chấp ly hôn của chị L, xử cho chị L được ly hôn với anh P.

Con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị L trình bày không có, anh P không có lời khai nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thẩm quyền: Tranh chấp phát sinh giữa chị Quan Thị L và anh Võ Văn P là tranh chấp ly hôn, đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và nơi cư trú của anh P tại xã PB, huyện Long Thành nên tranh chấp trên

thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý và giấy triệu tập để mời anh P đến Tòa án làm việc, mặc dù anh P trực tiếp nhận nhưng anh P không đến Tòa. Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận không khai chứng cứ và không hòa giải, do chị L yêu cầu không tiến hành hòa giải. Tòa án tiến hành công khai chứng cứ, không tiến hành hoà giải, tổng đạt hợp lệ cho anh P ngày 29/4/2021. Anh P vẫn không đến Tòa. Tòa án tiến hành thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ. Tòa án thông báo kết quả việc công khai chứng cứ cho anh P. Ngày 31/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Long Thành ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HNGĐ, phiên tòa xét xử ngày 21/6/2021, đã tổng đạt hợp lệ cho anh P (niêm yết), ngày 21/6/2021 anh P vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 1, Hội đồng xét xử ra Quyết định hoãn phiên tòa số 127/2021/QĐST-HNGĐ, tổng đạt hợp lệ cho anh P. Ngày 12/7/2021, anh P vẫn vắng mặt, vì tình hình dịch Covid- 19 phải áp dụng biện pháp giãn cách xã hội để phòng chống dịch, Hội đồng xét xử ra Quyết định hoãn phiên tòa và Thông báo mở lại phiên tòa ngày 22/11/2021, anh P nhận được thông báo ngày 04/11/2021, tại phiên tòa ngày 22/11/2021 anh P vẫn vắng mặt không có lý do, chị L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị L và anh P.

Về nội dung vụ án: Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[3]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị L và anh P xây dựng gia đình với nhau năm 2019, có làm thủ tục đăng ký hôn tại Ủy ban nhân dân xã PA, huyện NT, tỉnh Đồng Nai, cả hai đều tự nguyện. Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13 ngày 04/3/2019 nên là hôn nhân hợp pháp, trong quá trình chung sống chị L xác định vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh P anh P thường xuyên đi sớm về khuya, nhậu nhẹt. Mặc dù Tòa án nhiều lần triệu tập nhưng anh P vẫn không đến Tòa làm việc, nên không có lời khai.

Trong quá trình chung sống chị L và anh P đã phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn đoàn tụ, chị L đã về ấp Bà Trường, xã PA, huyện NT, tỉnh Đồng Nai để sống với cha, mẹ ruột chị L được 01 năm nay. Tại biên bản xác minh ngày 15/4/2021, hiện anh P sống tại xã PB, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Chị L có nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn anh P, anh P cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu của chị L. Điều đó chứng minh việc chị L và anh P đã phát sinh mâu thuẫn là có thật, thời gian chị L và anh P ly thân kéo dài. Do đó, cần xử cho chị L và anh P được ly hôn.

[4]. Về con chung: Chị L trình bày không có, anh P không có lời khai nên không xem xét.

[5]. Về tài sản chung: Chị L trình bày không có. Anh P không có lời khai nên không xem xét.

[6]. Nợ chung: Chị L trình bày không có. Anh P không có lời khai nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Chị L phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[8]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là hoàn toàn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu tranh chấp ly hôn của chị Quan Thị L. Xử cho chị L được ly hôn với anh Võ Văn P.

Về con chung: Không xem xét.

Tài sản chung: Không xem xét.

Nợ chung: Không xem xét.

Về án phí: Chị L phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn), theo biên lai số 0005042 ngày 04/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành. Chị L đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn chị L và anh P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND T. Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- THA DS H. Long Thành;
- UBND xã PA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hùng Minh Sang

